TAND **QCR** **TPCT** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Số: 30/2021/QĐCN- HGT	*CR, ngày 15 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH
TÒA ÁN NHÂN DÂN Q. CR, TPCT

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật hoà giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2021 về việc các bên đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung tranh chấp thụ lý số 29/2021/TLST – VHN ngày 05 tháng 04 năm 2021 và các bên có yêu cầu Tòa án ra Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận, thống nhất của các bên yêu cầu được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ nội dung tranh chấp là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội và không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận kết quả hòa giải thành giữa các bên**:

Bà **TTKN**, sinh năm 1984.

Ông **NCĐ**, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: Số 287, KV KB, P. PT, Q. CR, TPCT.

2. Sự thoả thuận, thống nhất của các bên cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà TTKN và ông NCĐ thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Có 02 con chung là cháu NTBN (nữ), sinh ngày 05/5/2005 và cháu NQĐ (nam), sinh ngày 08/10/2009. Thống nhất để bà N trực tiếp nuôi con chung đến trưởng thành, không đặt vấn đề cấp dưỡng. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Đ không ai được cản trở theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung*: Cả hai khai không có. Nếu sau này phát sinh tranh chấp thì sẽ giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

- *Về nợ chung*: Cả hai khai không có. Nếu sau này phát sinh tranh chấp thì sẽ giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

- *Về lệ phí Tòa án*: Bà TTKN và ông NCĐ mỗi người phải chịu 150.000đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) lệ phí yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án; chuyển 300.000đồng tiền tạm ứng lệ phí mà bà N và ông Đ đã nộp theo biên lai thu số 006811 ngày 29/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Q. CR, TPCT thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định của pháp luật Thi hành án dân sự.

<u>Nơi nhận</u>: **THẨM PHÁN**
- *Các bên yêu cầu*;
- *TAND TPCT;*
- *Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp*;
- *Lưu hồ sơ vụ việc*.

Huỳnh Thị Kim Xuân